

Bản án số: 12/2022/HSST
Ngày: 24/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Hải – Cán bộ hưu trí.
2. Bà Bê Thị Hương – Bí thư Đoàn phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Thư ký phiên tòa: Bà Bàng Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hải Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 181/2021/HSST ngày 24 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành L; Tên gọi khác: không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 14/7/2005; Nơi sinh: Trục Ninh, Nam Định; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Chợ Sông, xã P, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12 phổ thông; Họ và tên cha: Nguyễn Văn L (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N - sinh năm 1985 (trú tại: Thôn Chợ Sông, xã P, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định); Anh, chị, em ruột: gia đình có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định từ ngày 11/10/2021 đến nay; Có mặt.

- ***Người đại diện hợp pháp của bị cáo:*** Bà Nguyễn Thị N (mẹ đẻ); HKTT: Thôn Chợ Sông, xã P, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định; Vắng mặt.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Tất (chú ruột); HKTT: Thôn Chợ Sông, xã P, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Phùng Thị Ương – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

- *Bị hại:* Hoàng Thu T- sinh năm 1981; Hộ khẩu thường trú: tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; tạm trú: tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08^h ngày 13/9/2021, Hoàng Thu T (Sinh năm 1981; Hộ khẩu thường trú: tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng; tạm trú: tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y20s, màu xanh ở trên giường trong phòng trọ thuộc tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng. Khoảng 14^h 45' cùng ngày, Hoàng Thu T đi vào phòng vệ sinh, không khóa cửa phòng trọ. Cùng lúc đó Nguyễn Thành L (Sinh năm 2005; Hộ khẩu thường trú: thôn Chợ Sông, xã P, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định) sống cùng bà Nguyễn Thị H (bà nội của L) đang thuê trọ tại tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng đi sang phòng trọ của Hoàng Thu T chơi với Vũ Gia Huy (con trai Hoàng Thu T). Khi vào phòng trọ của T, L nhìn thấy 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO Y20s, màu xanh ở trên giường. Quan sát trong phòng trọ không thấy có ai, L đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại. L cất chiếc điện thoại vào túi quần đang mặc rồi đi về phòng trọ của mình. Tại đây, L tháo sim, tắt nguồn rồi cất điện thoại vào ba lô màu đen của L. Khoảng 15^h Hoàng Thu T khóa cửa phòng trọ đi làm, đến khoảng 17^h cùng ngày T về phòng trọ phát hiện bị mất điện thoại nên T đã đến Công an phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng trình báo.

Nghi ngờ L đã lấy trộm điện thoại nên khoảng 08^h ngày 14/9/2021 T sang phòng trọ của bà H gặp L nhưng L không thừa nhận được lấy trộm điện thoại. Sau đó, nhận thức được hành vi lấy trộm điện thoại của mình là sai nên khoảng 11^h cùng ngày L đã chủ động nhắn tin xin lỗi và mang chiếc điện thoại đã lấy trộm trả cho Hoàng Thu T.

Cùng ngày 14/9/2021 tại khu nhà trọ thuộc tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng, Công an phường Sông Bằng đã tiến hành tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y20s, màu xanh, số IMEI1: 867695051741873, số IMEI2: 867695051741865.

Ngày 15/9/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng có yêu cầu định giá tài sản số 224 đối với vật chứng của vụ án. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 61 ngày 22/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thành phố Cao Bằng xác định: Giá trị tài sản là 4.455.000 (*Bốn triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành L đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Xét thấy việc trả lại tài sản đã tạm giữ cho chủ sở hữu không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Ngày 25/10/2021 cơ quan điều tra đã trả lại cho Hoàng Thu T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y20s, màu xanh, số IMEI1: 867695051741873, số IMEI2: 867695051741865.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSTP ngày 24/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại.

Bị hại Hoàng Thu T xác nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Do bị cáo tuổi còn nhỏ, phạm tội lần đầu và đã nhận ra lỗi lầm của mình nên bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thành L và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Trùng Ninh, tỉnh Nam Định để giám sát, giáo dục. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Người bào chữa trình bày luận cứ: bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố đẻ chết khi bị cáo mới được 3 tuổi, còn mẹ đẻ bị cáo hiện đang điều trị ung thư, bị cáo giúp bà nội bán rau ở chợ để kiếm sống. Bị cáo là người chưa thành niên, khả năng nhận thức pháp luật của bị cáo còn hạn chế. Khi chưa bị phát hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã chủ động nhắn tin xin lỗi và trả lại điện thoại cho bị hại, được bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự, do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và áp dụng Điều 91 Bộ luật hình sự, miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Khi tham gia đối đáp, đại diện Viện kiểm sát không nhất trí áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và vẫn giữ nguyên đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 13/9/2021 Nguyễn Thành L đã có hành vi lấy trộm 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y20s, màu xanh tại phòng trọ của Hoàng Thu T thuộc tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Chiếc điện thoại Nguyễn Thành L đã lấy trộm có giá trị 4.455.000 (*Bốn triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng*). Mục đích lấy trộm điện thoại là để sử dụng cho bản thân. Sau đó, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên ngày hôm sau (ngày 14/9/2021) bị cáo đã chủ động xin lỗi và trả lại chiếc điện thoại cho bị hại.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thành L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành L khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã chủ động khai báo mình là người thực hiện hành vi phạm tội khi chưa bị cơ quan công an phát hiện và được bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) của người bào chữa không có căn cứ để chấp nhận.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về hình phạt:

Căn cứ đường lối xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì việc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội phải bảo đảm lợi ích tốt nhất cho họ và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở

thành công dân có ích cho xã hội; và Tòa án chỉ áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với người dưới 18 tuổi phạm tội khi xét thấy các hình phạt và biện pháp giáo dục khác không có tác dụng răn đe, phòng ngừa.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo phạm tội khi mới chỉ 16 tuổi 02 tháng, do thiếu sự quan tâm, giáo dục của gia đình (bố đẻ bị cáo đã chết khi bị cáo còn nhỏ, mẹ đẻ bị cáo đang điều trị ung thư, bị cáo sống cùng bà nội tại Cao Bằng, hàng ngày giúp bà bán rau ở chợ) và nhận thức về hành vi phạm tội còn hạn chế, bị cáo lấy trộm điện thoại với mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngay ngày hôm sau, bị cáo đã chủ động xin lỗi bị hại và tự giác đem chiếc điện thoại trả lại cho bị hại.

Bị cáo là người chưa thành niên, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đã tự nguyện trả lại tài sản cho bị hại, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo và người đại diện hợp pháp đều đồng ý với việc áp dụng biện pháp “Giáo dục tại xã, phường, thị trấn” đối với bị cáo nên bị cáo đủ điều kiện được miễn trách nhiệm hình sự theo đề nghị của người bào chữa và áp dụng biện pháp “Giáo dục tại xã, phường, thị trấn” quy định tại Điều 95 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài hình phạt chính, theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo là người chưa thành niên, không có thu nhập, tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Thu T xác nhận đã nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y20s, màu xanh và không có yêu cầu gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, 92, 95 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng biện pháp “Giáo dục tại xã, phường, thị trấn” trong thời hạn 12 (mười hai) tháng kể từ ngày 24/01/2022 đối với Nguyễn Thành L.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục.

Trong thời gian chịu sự giáo dục, Nguyễn Thành L phải thực hiện các nghĩa vụ sau đây:

- Chấp hành đầy đủ nghĩa vụ về học tập, lao động;
- Chịu sự giám sát, giáo dục của gia đình, xã, phường, thị trấn;
- Không đi khỏi nơi cư trú khi không được phép;
- Tuân thủ pháp luật, nội quy, quy chế của nơi cư trú, học tập, làm việc;
- Trình diện trước cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu;
- Tham gia các chương trình học tập, dạy nghề do địa phương tổ chức, tham gia lao động với hình thức phù hợp.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại xác nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thị hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hoài Phương